

BÀI 5

SỢ DỪA

ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

- Hiểu sơ lược khái niệm *truyện cổ tích* ;
- Hiểu nội dung, ý nghĩa truyện *Sợ Dừa* và một số đặc điểm tiêu biểu của kiểu nhân vật mang lốt xấu xí ;
- Kể lại được truyện.

II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý

1. Khái niệm *truyện cổ tích* vốn có nghĩa rất rộng, chỉ các truyện cổ dân gian nói chung. Nhưng về sau, khái niệm này được dùng để chỉ một thể loại của văn học dân gian. Truyện cổ tích có ba loại :

– *Truyện cổ tích về loài vật* có nhân vật chính là các con vật. Loại truyện này giải thích các đặc điểm, thói quen của các con vật (*Quạ và công, Vì sao gà trống có mào, Tại sao trâu không biết nói, v.v...*), hoặc kể về quan hệ giữa các con vật (*Con thỏ và con hổ, Kiến và cá, Vụ kiện châu chấu, v.v...*), từ đó đúc kết những kinh nghiệm về thế giới loài vật và ngụ ý các vấn đề đạo đức, kinh nghiệm sống của con người. Ở nước ta, không ít truyện cổ tích về loài vật đã được chuyển hoá thành truyện ngụ ngôn.

– *Truyện cổ tích thần kì* là những câu chuyện có rất nhiều yếu tố tưởng tượng, thần kì về người em út, người mang lốt xấu xí, người mồ côi, người dũng sĩ, người có tài lạ, v.v... phản ánh cuộc đấu tranh giữa cái thiện và cái ác, ước mơ của nhân dân về công lí xã hội và về sự đổi đời (*Sọ Dừa, Tấm Cám, Thạch Sanh, Cây bút thần, v.v...*). Đây là loại truyện tiêu biểu nhất, đặc sắc nhất của truyện cổ tích.

– *Truyện cổ tích sinh hoạt* kể về sự thông minh sắc sảo, tài phân xử, hoặc sự lém lỉnh, mẹo lừa, v.v... của các nhân vật (*Em bé thông minh, Cái cân thủy ngân, Nói dối như Cuội, v.v...*). Loại truyện này rất gần cuộc sống thật, ít hoặc không sử dụng yếu tố thần kì.

2. *Sọ Dừa* thuộc kiểu truyện cổ tích về người mang lốt xấu xí – một kiểu truyện rất phổ biến ở Việt Nam, Đông Nam Á và các nước trên thế giới. Nhân vật chính của kiểu truyện này là người có hình hài dị dạng, thường là mang lốt vật (con cóc, con dê, con rùa, con rắn, quả bầu, v.v...), bị mọi người xem thường, coi là "vô tích sự". Nhưng đây cũng là nhân vật có phẩm chất, tài năng đặc biệt. Cuối cùng, nhân vật trút bỏ "lốt" vật (Đây là chi tiết thuộc mô típ *nhân vật biến hình* rất phổ biến trong truyện dân gian.), kết hôn cùng người đẹp, sống cuộc đời hạnh phúc. Do những đặc điểm cơ bản ấy, kiểu truyện về người mang lốt xấu xí rất giàu tinh thần dân chủ và nhân đạo.

3. Trong các dị bản truyện cổ tích *Sọ Dừa*, truyện *Phò mã Sọ Dừa* của dân tộc Chăm (*Truyện cổ Tây Nguyên*, NXB Văn hoá, Hà Nội, 1961, tr. 288 – 308) có một số chi tiết khác biệt đáng chú ý sau đây :

Sọ Dừa đi chăn đàn trâu ba mươi vạn con cho vua Chăm rồi lấy công chúa Ba (út). Một lần, vợ chồng *Sọ Dừa* cùng hai người chị của công chúa đi biển, công chúa Ba bị ngã xuống biển (nhưng không phải do hai cô chị đẩy xuống). Nhờ chiếc nhẫn thần *Sọ Dừa* đeo cho trước đó, nàng sống trong một cái vỏ xà cừ và được vợ chồng một ông già nghèo mang về (diễn biến tiếp theo giống như

chuyện cô Tấm từ quả thị bước ra). Cuối cùng, nhờ chiếc nhẫn thần và đôi mắt công chúa Ba dẹt, hai vợ chồng Sọ Dừa nhận ra nhau và đoàn tụ.

GV vùng dân tộc thiểu số nên giới thiệu cho HS biết dị bản này hoặc dị bản khác của tộc người ở địa phương mình.

III – TIẾN TRÌNH TỔ CHỨC CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

1. Giới thiệu bài

– Trong văn học dân gian, *truyện cổ tích* là thể loại rất tiêu biểu, được mọi người ưa thích. Không một truyện cổ tích nào có tuổi đời trẻ hơn tuổi ông bà chúng ta, nhưng cũng rất kì lạ, không có một truyện cổ tích nào già nua trong đôi mắt, tâm hồn của lớp lớp thế hệ mới.

– *Sọ Dừa* là truyện cổ tích thuộc kiểu truyện *người mang lốt xấu xí* – kiểu truyện khá phổ biến ở nước ta và thế giới. Truyện thể hiện quan niệm dân chủ, thái độ trân trọng của nhân dân đối với những con người bị coi là "hèn kém" trong xã hội. Con người có vẻ ngoài xấu xí, dị dạng trong truyện cổ tích nói chung, truyện *Sọ Dừa* nói riêng, lại là con người có tài năng, phẩm chất, vẻ đẹp tuyệt vời. Truyện cổ tích về những nhân vật như *Sọ Dừa* là một trong những minh chứng cho ước mơ về công lí xã hội và về sự đổi đời của nhân dân.

2. Tiến trình tổ chức các hoạt động

Hoạt động 1. GV hướng dẫn HS đọc chú thích (★) định nghĩa *truyện cổ tích* (SGK, tr. 53) và giúp HS hiểu sơ lược khái niệm này.

Định nghĩa *truyện cổ tích* có mấy ý cơ bản sau :

– Đây là loại truyện dân gian thời xưa kể về cuộc đời của một số kiểu nhân vật quen thuộc :

+ Nhân vật bất hạnh (như người mồ côi, người em út, người mang lốt xấu xí, v.v...);

+ Nhân vật dũng sĩ và nhân vật có tài năng kì lạ (Thạch Sanh, Mã Lương, v.v...);

+ Nhân vật thông minh và nhân vật ngốc nghếch (em bé thông minh, chàng Ngốc);

+ Nhân vật là động vật (con vật biết nói năng, hoạt động, tính cách như con người).

- Truyện cổ tích thường có yếu tố hoang đường.
- Truyện cổ tích thể hiện ước mơ, niềm tin của nhân dân về chiến thắng cuối cùng của cái thiện đối với cái ác, cái tốt đối với cái xấu, sự công bằng đối với sự bất công.

Ngoài ra, GV có thể bổ sung đặc điểm sau đây vào định nghĩa *truyện cổ tích* : Khi kể *truyện cổ tích*, khác với khi kể *truyện thuyết*, cả người nghe và người kể đều không tin vào tính chất xác thực của câu chuyện.

Hoạt động 2

a) GV hướng dẫn HS đọc văn bản. Có thể tạm chia truyện thành ba đoạn để yêu cầu HS đọc từng đoạn.

- Đoạn 1, từ đầu đến "đặt tên cho nó là Sọ Dừa".
- Đoạn 2, tiếp theo đến "phòng khi dùng đến".
- Đoạn 3, phần còn lại.

GV cần chọn một số từ, câu, nhóm câu để góp ý cho HS cách đọc.

b) Phần *Chú thích* : chú ý các chú thích (1), (6), (8),(10), (11).

Hoạt động 3. Hướng dẫn HS trao đổi, thảo luận các câu hỏi phần *Đọc – hiểu văn bản*.

Câu 1

- a) Sự ra đời của Sọ Dừa có nhiều nét khác thường.
- Bà mẹ mang thai Sọ Dừa khác thường.
 - Sọ Dừa ra đời với hình dạng khác thường. Tên nhân vật gắn liền với sự dị hình dị dạng ấy.
 - Sọ Dừa cứ "lăn lông lốc trong nhà", "chẳng làm được việc gì".
- b) Điều nhân dân muốn thể hiện qua việc kể về sự ra đời của Sọ Dừa.
- Sọ Dừa thuộc kiểu *nhân vật mang lốt xấu xí* (GV có thể giới thiệu thêm một số nhân vật thuộc kiểu này, như nhân vật trong truyện *Lấy vợ Cóc, Chàng Bấu, Nàng út ống tre, v.v...*).
 - Nhân dân quan tâm đến một loại người đau khổ nhất, số phận thấp hèn nhất ; đau khổ, thấp hèn đến nỗi từ dáng vẻ bề ngoài đã không ra con người, bị coi là "vô tích sự". Chi tiết gợi ở người nghe sự thương cảm đối với nhân vật.

– Những chi tiết kể về sự ra đời của Sọ Dừa như thế còn có ý nghĩa mở ra tình huống khác thường để cốt truyện tiếp tục phát triển.

Câu 2

a) Sự tài giỏi của nhân vật Sọ Dừa thể hiện qua những chi tiết :

– Chăn bò rất giỏi ("Ngày nắng cũng như ngày mưa, bò con nào con nấy bụng no căng") ;

– Tài thổi sáo ;

– Tự biết khả năng của mình ("Giờ chớ chăn bò thì con chăn cũng được" ; "[...] giục mẹ đến hỏi con gái phú ông làm vợ") ;

– Kiếm đủ sính lễ theo yêu cầu của phú ông (một chĩnh vàng cốm, mười tấm lụa đào, mười con lợn béo, mười vò rượu tăm) ;

– Thông minh khác thường, đỗ trạng nguyên ;

– Tài dự đoán lo xa chính xác. ("Khi chia tay, quan trạng đưa cho vợ một hòn đá lửa, một con dao và hai quả trứng gà, dặn phải giắt luôn trong người phòng khi dùng đến.")

b) Nhận xét về quan hệ giữa hình dạng bên ngoài và phẩm chất bên trong của nhân vật Sọ Dừa

– Có sự đối lập, trái ngược đến mức cực đoan giữa hình dạng bên ngoài và phẩm chất bên trong ở nhân vật Sọ Dừa : bề ngoài dị dạng, kì quái, vô dụng ; dưới cái lớp ngoài đó, Sọ Dừa lại có vẻ đẹp thân hình và tài năng, phẩm chất tuyệt vời.

– Sự đối lập giữa hình thức bên ngoài và thực chất bên trong ở nhân vật Sọ Dừa là sự khẳng định tuyệt đối về con người bên trong và sự đề cao giá trị chân chính của con người.

– Sự biến đổi kì diệu từ một cậu bé có bề ngoài dị hình dị dạng, thân phận thấp kém, trở thành chàng trai tuấn tú, thông minh, đỗ đạt, tài giỏi mà tên gọi thì vẫn là Sọ Dừa thể hiện ước mơ mãnh liệt về một sự đổi đời của người lao động trong xã hội xưa. Đó cũng là một biểu hiện của tinh thần dân chủ rất trong sáng, ngây thơ ở dạng thức dân gian.

– Truyện cổ tích không kể về những chuyện thường tình mà kể về những chuyện khác thường. Sự trái ngược rất đặc biệt giữa cái "lốt" ngoài và thực chất

ở nhân vật Sọ Dừa là yếu tố chi phối toàn bộ kết cấu tác phẩm. Từ đó mở ra tình huống khác thường để câu chuyện tiếp tục phát triển, dẫn đến ý nghĩa nhân sinh của tác phẩm như đã nói ở các ý trên.

Câu 3

a) Sính lễ của Sọ Dừa có ý nghĩa với phú ông, nhưng ý nghĩa đó chỉ giới hạn ở vị trí như là một thử thách ban đầu mà Sọ Dừa phải vượt qua. Phú ông hoa mắt trước sính lễ, nhưng rõ ràng vẫn ngần ngại, chưa quyết, do đó mới có chi tiết : "Lão lúng túng nói với bà cụ : – Để ta hỏi con gái ta, xem có đứa nào ưng lấy thằng Sọ Dừa không đã".

Điều lão không ngờ đã xảy ra : Cô út đồng ý lấy Sọ Dừa. Thế là "Phú ông đành phải nhận lễ và gả cô con gái út cho Sọ Dừa".

b) Khác với hai cô chị, cô út nhận biết thực chất đẹp đẽ của Sọ Dừa nên đã bằng lòng lấy chàng.

Trong truyện này, bên cạnh nhân vật chính là Sọ Dừa, nhân vật cô út cũng rất đáng chú ý.

Hai cô chị vốn sẵn tính ác nghiệt, kiêu kì nên thường hắt hủi Sọ Dừa. Cái định kiến sâu sắc về sự thấp kém, về sự dị hình và vô dụng của người khác đã khiến hai cô không thể nhìn được ra điều gì khác ở Sọ Dừa.

Cô út "hiền lành, tính hay thương người". Ngay cả khi chưa biết gì về thực chất bên trong của Sọ Dừa, cô đã "đối đãi với Sọ Dừa rất tử tế". Phép lạ đổi đời, bỏ lột của Sọ Dừa dường như có được là nhờ sự gặp gỡ của cả hai yếu tố :

- Dưới bề ngoài xấu xí, thực chất Sọ Dừa là chàng trai khôi ngô, tài giỏi ;
- Lòng thương người của cô út.

Chính lòng thương người giúp cô có dịp thấy được bên trong cái sọ dừa lẫn lóc dị hình là một chàng trai khôi ngô, tài giỏi. Cô út trở thành bà trạng là phần thưởng quen thuộc mà truyện cổ vẫn dành cho những người nhân hậu. Nhưng xét ở một mặt khác thì đây là phần thưởng cô út xứng đáng được hưởng vì cô thấy được giá trị thực chất bên trong của một con người.

Như vậy, ở truyện *Sọ Dừa*, giá trị chân chính của con người không chỉ thể hiện ở nhân vật Sọ Dừa mà còn thể hiện ở nhân vật cô út. Nhờ cô út, giá trị của Sọ Dừa mới có thể phát lộ và thăng hoa.

Câu 4 : Truyện *Sọ Dừa* có những kết cục khác nhau dành cho các nhân vật : *Sọ Dừa* dị hình dị dạng nhưng cuối cùng được đổi đời xứng đáng, cô út được hưởng hạnh phúc, còn hai cô chị thì xấu hổ bỏ đi biệt xứ.

Từ kết thúc đó, ta thấy toát lên những mơ ước của người lao động :

– Mơ ước đổi đời : *Sọ Dừa* từ thân phận thấp kém, từ một con người dị hình, xấu xí, tưởng như vô dụng đã trở thành đẹp đẽ, thông minh, tài giỏi, được hưởng hạnh phúc. Sự đổi đời đó thật là triệt để và kì diệu.

– Mơ ước công bằng : Người lao động mơ ước và tin (niềm tin đó đã trở thành đạo lí nhân dân, thể hiện trong vô số ca dao, tục ngữ, thành ngữ, truyện cổ) rằng con người tài giỏi, đức độ phải được hưởng hạnh phúc (ý nghĩa này vừa rộng hơn vừa cụ thể hơn là "ở hiền gặp lành") ; còn kẻ độc ác, gian tham sẽ bị trừng phạt thích đáng (hình phạt dành cho hai cô chị là rất nặng và thích đáng : bị loại ra khỏi cộng đồng, xưa kia điều này còn đáng sợ hơn cả cái chết).

Câu 5 : Những ý nghĩa chính của truyện cổ tích *Sọ Dừa*.

– Đề cao giá trị đích thực, vẻ đẹp bên trong của con người. Đây cũng là lời khuyên : muốn đánh giá đúng bản chất con người, đừng bao giờ chỉ dừng ở việc xem xét bề ngoài. Đây là ý nghĩa nhân bản của câu chuyện, cũng là đạo lí truyền thống của nhân dân ta (thể hiện rất rõ và nhất quán trong văn học dân gian).

– Đề cao lòng nhân ái đối với người bất hạnh. Lòng nhân ái đem lại hạnh phúc kì diệu cho cả *Sọ Dừa* và cô út. Lòng nhân ái đẹp đẽ và sâu xa này bộc lộ rất rõ trong văn học dân gian : "Thương người như thể thương thân".

– Câu chuyện toát lên sức sống mãnh liệt và tinh thần lạc quan không gì ngăn nổi của nhân dân lao động : còn sống là còn hi vọng, còn mơ ước, tin vào chiến thắng cuối cùng của sự công bằng, của lẽ phải, của lòng tốt đối với sự bất công, độc ác.

– Thấp thoáng sau sự phát triển của các tình huống trong truyện *Sọ Dừa* là những cảnh đời rất xưa mà rất quen thuộc ở nông thôn Việt Nam. Có lẽ do đó mà một số chi tiết trong truyện giàu sức gợi cảm (ví dụ : tiếng sáo mục đồng, tiếng gà gáy trên đảo vắng).

Hoạt động 3. Hướng dẫn HS thực hiện phần *Ghi nhớ*.

– GV yêu cầu HS đọc phần *Ghi nhớ* trong SGK, hướng dẫn các ý chính trong đó và yêu cầu HS học thuộc.

– GV hướng dẫn HS làm ở nhà câu 1, 2, 3 – Bài 5, SBT.

Hoạt động 4. Hướng dẫn HS thực hiện phần *Luyện tập*.

Câu 1: GV hướng dẫn HS đọc phần *Đọc thêm* và tìm một số truyện cổ tích giống truyện cổ tích *Sọ Dừa*.

Câu 2: GV có thể yêu cầu HS kể theo từng đoạn hoặc cả truyện. Khi HS kể, cần lưu ý các em mấy điểm sau :

- Kể đúng các chi tiết chính và trình tự của chúng ;
- HS kể bằng ngôn ngữ của mình ;
- Kể diễn cảm.

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Đỗ Bình Trị, *Hướng dẫn học văn học dân gian Việt Nam* (dùng cho học sinh lớp 6 – 7), Sdd.

- Nguyễn Thị Huế, *Nhân vật xấu xí mà tài ba trong truyện cổ tích Việt Nam*, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1999.